

Tổ chức các hoạt động dạy học đọc hiểu theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh lớp 1 theo mô hình ba giai đoạn

Thạch Thị Lan Anh

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam
52 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam
Email: gau109@yahoo.com

TÓM TẮT: *Năng lực đọc hiểu trong nhà trường phổ thông cần được thể hiện ra thành khả năng hành động của người học. Vì vậy, muốn cho học sinh có năng lực đọc hiểu, phải thực hiện tổ chức các hoạt động học tập cho học sinh. Việc làm này cần được thực hiện ngay từ lớp 1. Dạy học đọc hiểu cho học sinh lớp 1 theo mô hình ba giai đoạn là một hướng nghiên cứu mới, đáp ứng được yêu cầu phát triển năng lực người học.*

TỪ KHÓA: **Đọc hiểu; tiến trình dạy đọc hiểu; mô hình ba giai đoạn.**

→ Nhận bài 21/11/2018 → Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa 20/12/2018 → Duyệt đăng 25/01/2019.

1. Đặt vấn đề

Đích cuối cùng của dạy đọc là dạy cho học sinh (HS) có kĩ năng làm việc với văn bản, chiếm lĩnh được văn bản. Biết đọc cũng là biết tiếp nhận, xử lí thông tin. Chính vì vậy, đọc hiểu có vai trò đặc biệt trong dạy học Tiếng Việt ở tiểu học. Năng lực đọc hiểu trong nhà trường phổ thông cần được thể hiện ra thành khả năng hành động của người học. Vì vậy, muốn cho HS có năng lực đọc hiểu phải thực hiện tổ chức các hoạt động học tập cho HS. Tổ chức các hoạt động học tập này như thế nào cho hiệu quả đặc biệt với HS lớp 1 là vấn đề được các nhà nghiên cứu quan tâm.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Tổ chức các hoạt động dạy học đọc hiểu cho học sinh lớp 1 theo mô hình ba giai đoạn

Có nhiều loại hoạt động trong dạy đọc hiểu đã được các nhà nghiên cứu chỉ ra như sau:

- Nói về những hiểu biết và kinh nghiệm cá nhân về chủ đề của văn bản.
- Thảo luận để xác định thông tin trong văn bản, đưa ra suy luận hoặc ý kiến phân tích trên cơ sở những thông tin trong văn bản.
- Động não để đưa ra các ý kiến đánh giá thông tin, nêu ý nghĩa của thông tin trong văn bản.
- Viết bài nêu ý kiến của cá nhân về một vấn đề nêu trong văn bản, trong đó có sử dụng những thông tin trong văn bản.
- Sử dụng thông tin trong văn bản để giải quyết những nhiệm vụ khác nhau trong từng tình huống học tập, từng tình huống ở đời sống...

Thực tế, đọc hiểu theo định hướng phát triển năng lực người học yêu cầu trong quá trình đọc, cần thiết phải biến quá trình hướng dẫn đọc thành quá trình tự đọc. Trên cơ sở dẫn dắt của giáo viên (GV), HS có thể đưa ra những quan điểm riêng, đồng thời có cách nhìn nhận về văn bản đọc, về cuộc sống theo cách của riêng mình. Cũng từ việc hiểu giá

trị của văn bản, HS biết cách tự điều chỉnh suy nghĩ, hành vi của mình một cách phù hợp. Khi ấy, không gian học đọc hiểu của HS không chỉ là trường học mà còn là cuộc sống của các em ở cộng đồng. GV cần giao nhiệm vụ và khuyến khích HS đọc sách ở thư viện, ở nhà để các em tự nâng cao năng lực đọc hiểu.

Với HS lớp 1, chúng tôi tiếp thu thành tựu nghiên cứu về mô hình tiến trình đọc hiểu văn bản theo ba giai đoạn của nhà nghiên cứu Phạm Thị Thu Hương để xử lí vấn đề tác động của phương pháp, tiến trình dạy đọc đến việc hình thành và phát triển năng lực đọc hiểu của các em. Theo đó, mô hình tiến trình dạy đọc hiểu văn bản gồm ba giai đoạn: hoạt động trước khi đọc, hoạt động trong khi đọc và hoạt động sau khi đọc.

2.2. Hoạt động trước khi đọc

Với mong muốn dạy đọc hiểu cho HS từ rất sớm, ngay từ phần học Âm, khi HS mới bắt đầu tham gia vào việc giải mã kí tự chữ viết, chúng tôi xác định việc hình thành ở HS ý thức về nhiệm vụ trước khi đọc bao gồm:

- *Huy động tri thức và trải nghiệm nền của HS có liên quan đến nội dung chủ đề, văn bản đọc hiểu:* Tri thức nền bao gồm: vốn sống, những trải nghiệm đã có, từng làm; môi trường, lối sống, văn hóa, gia đình; những kiến thức có được từ việc nghe kể, xem phim, đi chơi, du lịch, tiếp xúc với nhiều trải nghiệm khác nhau...

- *Bổ sung tri thức nền cần thiết để HS có thể thực hiện được hoạt động đọc hiểu văn bản:* GV có thể bổ sung tri thức nền cho HS bằng cách nói chuyện, kể thêm những hiểu biết về cuộc sống xung quanh bài học cho HS; tạo cơ hội để các em tiếp xúc với nhiều trải nghiệm khác nhau như được cảm nắm, ngắm nhìn vật thật có liên quan...

- *Tạo tâm thế sẵn sàng hứng thú bước vào hoạt động đọc:* GV cần tạo ra một môi trường học tập thân thiện để HS cảm thấy thoải mái và tự do sử dụng những hiểu biết sẵn có của mình để khám phá văn bản. GV có thể khơi gợi, mời gọi HS

bước vào và khám phá văn bản bằng việc tạo ra bối cảnh như xem phim, kể chuyện... Nhờ đó, HS sẽ có được tâm lí dễ dàng nhập cuộc, hào hứng trình bày những ý tưởng của riêng các em.

- *Tạo ra các dự đoán ban đầu để kích hoạt những bộ khung dự hướng và những trông đợi:* GV đưa ra những yêu cầu (vẽ, thảo luận, đặt câu hỏi,...) để khơi gợi, giúp HS trình bày những liên tưởng, suy nghĩ, cách hiểu ban đầu của mình về văn bản.

Bước đầu lựa chọn những chiến thuật đọc hiểu phù hợp. Theo nhà nghiên cứu Phạm Thị Thu Hương, “Chiến thuật đọc hiểu là những biện pháp, những thủ thuật, những cách thức, thao tác nhất định nhằm dẫn dắt quá trình nhận thức của HS để chiếm lĩnh, kiến tạo ý nghĩa văn bản một cách tích cực, chủ động, hiệu quả.” Và “Chiến thuật là “bước đệm” quan trọng, là cây cầu nối không thể thiếu để bạn đọc HS từng bước trở thành một người đọc độc lập, thuần thục, có kĩ năng và sáng tạo.” [1, tr.85].

Với HS lớp 1, chúng tôi lựa chọn *chiến thuật tổng quan* hoặc *dự đoán* về văn bản ở giai đoạn trước khi đọc. Hướng dẫn HS nhìn vào tiêu đề của văn bản, nhìn vào tên tác giả - xa lạ hay quen thuộc. HS nhìn lướt qua xem dung lượng dài ngắn thế nào, ít hay nhiều đối thoại... Những yếu tố này giúp các em gọi lại những hiểu biết có liên quan, tạo tâm thế sẵn sàng cho việc đọc, làm dễ dàng hóa quá trình đọc hiểu văn bản. Các chiến thuật này được triển khai qua việc đặt câu hỏi. Hoạt động đặt câu hỏi này liên quan chặt chẽ đến việc tri giác nhanh một số yếu tố thuộc hình thức bên ngoài văn bản như: cách trình bày, các tranh ảnh minh họa, độ dài văn bản; tri giác nhanh về nhan đề, tên tác giả, thể loại của văn bản (ở mức độ nhận biết đơn giản là câu, đoạn văn, bài văn hay thơ...).

Cùng với việc đặt câu hỏi thì việc sử dụng tranh/ảnh để nêu yêu cầu nhiệm vụ cũng hết sức hiệu quả. Hình thức này thường được áp dụng để tăng tính hấp dẫn, thú vị, kích hoạt trí tưởng tượng, liên tưởng của HS.

Để đặt câu hỏi theo hướng năng lực, GV cần chú ý đến kĩ năng đặt câu hỏi. Cách đặt câu hỏi cho hoạt động trước khi đọc nên chú ý hướng vào các đích như: Câu hỏi mang tính chất khởi động (Tiêu đề của bài đọc là gì? Tiêu đề cho em biết điều gì? Bức tranh đầu bài đọc vẽ những ai? Họ đang làm gì? ...); Câu hỏi mang tính chất khơi gợi khả năng dự đoán (Thử nghĩ xem các nhân vật có học cùng lớp/ sống trong cùng một nhà không?; Con chó đứng trên cầu để làm gì nhỉ?...); Câu hỏi mang tính chất suy luận (Nhìn vào hình vẽ con sư tử, em có nghĩ nó rất hung dữ không? Tại sao em nghĩ vậy?...)

Đây chính là cách để chúng tôi hình thành ở các em chân dung một người học có năng lực tự đọc một cách tích cực, chủ động mang sắc thái cá nhân. Ngay từ phần học Âm, chúng tôi đã hướng dẫn các em đọc hiểu văn bản ngắn theo chiến thuật này. Bài đọc sau đây là một ví dụ:

Cua và Rùa (*)



Xưa kia, nhà Cua nhỏ tí ti, nhà Rùa thì to. Khi mưa, Cua trú nhờ nhà Rùa. Cua đi xa về là có quà cho Rùa.

Chúng tôi hướng dẫn HS quan sát tiêu đề văn bản, tranh vẽ và nêu yêu cầu nhiệm vụ sau:

- Em hãy tô màu tên văn bản?
- Em thử đoán xem bài đọc này có mấy nhân vật?
- Trong tranh 1 có mấy ngôi nhà? Em thử đoán xem từng ngôi nhà là của ai?
- Tranh 2 vẽ gì nhỉ?
- Nhìn vào tranh 3 và thử đoán xem Cua đang làm gì?

HS hào hứng tham gia vào các nhiệm vụ, hứng thú trả lời các câu hỏi. Nhờ vậy, tâm thế chuẩn bị bước vào văn bản của các em rất tốt.

Đến hết phần Văn, chúng tôi sử dụng *chiến thuật tổng quan* hoặc *dự đoán* vào văn bản ở một mức độ sâu hơn. Lúc này, người đưa ra câu hỏi gợi mở có thể là GV, cũng có thể là HS tự đưa ra câu hỏi trong nhóm của mình.

Ví dụ, dạy hết học kì 1, chúng tôi có văn bản sau:

Dê Con trồng cải củ (*)



Dê Con chăm chỉ, khéo tay nhưng lại hay sốt ruột. Một hôm, nó đem hạt cải ra gieo. Vừa thấy hạt mọc thành cây, Dê Con vội nhổ cải lên xem đã có củ chưa. Thấy cải chưa có củ, Dê Con lại trồng xuống. Cứ thế, hết cây này đến cây khác. Cuối cùng, các cây cải đều héo rũ.

Với văn bản này, chúng tôi có thể dẫn dắt HS đọc hiểu bằng cách giao nhiệm vụ:

- Ai xuất hiện trong cả bốn bức tranh này?
- Cô bán khoai không biết Dê Con làm gì?
- Nét mặt của Dê Con trong bức tranh số 4 như thế nào nhỉ? Em có thể đoán xem vì sao Dê Con buồn không?

Hoặc đến phần Luyện tập tổng hợp, chúng tôi áp dụng chiến thuật này rất hiệu quả. Ví dụ, để dạy HS đọc hiểu văn bản *Chuyện ở lớp* [4, tr.100], chúng tôi giúp HS nhận diện văn bản bằng các câu hỏi sau:

- Đây là bài thơ hay bài văn?
- Bài thơ này có tên là gì? Thuộc thể thơ mấy chữ?
- Bài thơ có mấy khổ?
- Em hãy tô màu tên văn bản.

Cũng có thể giúp HS dự đoán về văn bản bằng cách đặt ra các câu hỏi như sau:

- Hàng ngày, ở lớp chúng mình có những chuyện gì nhỉ?
- Em thường kể chuyện ở lớp cho ai nghe?

Hoặc đưa ra tranh minh họa và yêu cầu các em phỏng đoán xem ai đang trò chuyện và kể chuyện gì?

Chúng tôi mong muốn mở tâm hồn trẻ, để trẻ bước chân vào văn bản, có những trải nghiệm đầu tiên thú vị, khơi gợi hứng thú đọc, tìm hiểu những chuyện được kể trong văn bản.

2.3. Hoạt động trong khi đọc

Đây là bước HS tiếp xúc trực tiếp, cụ thể, cảm tính với đối tượng đọc hiểu là văn bản, từ dòng đầu tiên đến chữ cuối cùng. HS phải tiến hành song song việc giải mã từ kí hiệu chữ viết sang tín hiệu âm thanh (bộ chữ - âm) và từ tín hiệu âm thanh sang nghĩa (bộ âm - nghĩa). Giải mã văn bản là khâu HS bắt đầu trực tiếp “va chạm” với từng con chữ, câu văn, câu thơ,... để chuyển đổi hệ thống kí hiệu ngôn ngữ - giấy trắng, mực đen trên trang sách thành hệ thống tín hiệu âm thanh vang lên trong đầu óc. Câu chữ thành âm thanh, âm thanh gắn liền với ngữ nghĩa. HS sẽ phải có kĩ năng đọc trôi chảy, thành thạo, nhìn mặt chữ, nhận ra từ, chuyển từ ngôn ngữ viết sang ngôn ngữ nói, nhận ra nghĩa của từ, câu, đoạn,... Hoạt động chuyển mã này hình thành nên kĩ thuật đọc ở HS. Hoạt động giải mã hướng tới kiến tạo nghĩa của văn bản. Nghĩa được định hình qua các cấp độ nghĩa của từ, câu, đoạn,... Sản phẩm đồng thời cũng là mức độ của hoạt động kiến tạo nghĩa ở bước trong khi đọc chủ yếu là các thông tin bề mặt của văn bản, các kết nối, dự đoán, điều chỉnh, bản thảo, cắt nghĩa,... ở phạm vi gắn với từng thành tố và văn cảnh bộ phận.

Ở giai đoạn này, GV cần đa dạng hóa các hình thức thực hiện nhiệm vụ của mỗi hoạt động để phát huy tính tích cực ở HS. GV cần tăng các “kênh”, các hình thức “vật chất hóa” hoạt động “hiểu” vốn tồn tại bên trong ra bên ngoài để có thể quan sát, điều khiển, điều chỉnh, hỗ trợ, khích lệ kịp thời. Vì vậy, chúng tôi sử dụng các chiến thuật: *chiến thuật xây dựng mối quan hệ hỏi đáp, chiến thuật dự đoán, chiến thuật đặt mình vào tình huống với loại câu hỏi được đề nghị “Nếu bạn là...” (If you are question), chiến thuật hình dung tưởng tượng và chiến thuật làm đầy văn bản.*

Chiến thuật dự đoán được sử dụng ở mức độ đơn giản nhất: dự đoán các sự việc, chi tiết theo đúng nội dung câu chuyện. Với cách này, HS hoàn toàn có thể kiểm chứng được đến đoạn sau, đoạn cuối truyện những gì mình dự đoán có đúng không.

Chiến thuật xây dựng mối quan hệ hỏi đáp, chiến thuật đặt mình vào tình huống với loại câu hỏi được đề nghị “Nếu bạn là...” (If you are question) nhằm xây dựng để các em có thói quen và kĩ năng đặt câu hỏi, một trong những yếu tố cơ bản để tạo thành bạn đọc tích cực. Cùng với đó, để hình thành năng lực đọc hiểu cho HS, chúng tôi huy động trí tưởng tượng, sự hình dung, tái hiện của HS với các chi tiết tưởng như đã từng mình trong văn bản.

Với bài *Chuyện ở lớp* [2, tr.100], GV hướng dẫn HS đọc thầm khổ 1 và trả lời các câu hỏi:

- Khổ 1, bạn nhỏ kể chuyện gì? (HS dùng bút chì hoặc bút màu để gạch chân hay tô màu vào dòng thơ “Bạn Hoa không học bài”, nói to đáp án trước lớp.)

GV dẫn dắt giúp HS tái hiện:

- Khi bạn Hoa bị cô giáo gọi, bạn ấy đã như thế nào? (Đáp án: Bạn ấy đứng dậy, đỏ bừng tai.)

- Khi nào thì chúng mình đỏ bừng tai? (Đáp án có thể là: Khi em xấu hổ vì mắc lỗi.)

- Có bao giờ em gặp chuyện như vậy không? Lúc đó em làm như thế nào?

Với khổ 2, GV có thể gợi mở cho HS:

- Sau chuyện bạn Hoa không học bài, bạn nhỏ kể chuyện gì nữa? (Đáp án: Bạn Hùng trêu con, bạn Mai bôi bẩn ra bàn.)

- Nếu là bạn nhỏ, em còn kể thêm gì nữa? (Câu hỏi này nhằm huy động thêm những trải nghiệm của các em để so sánh, đối chiếu với các thông tin trong văn bản, rồi thực hiện các phân tích, suy luận để nắm bắt được ý nghĩa, thông điệp mà người viết văn bản muốn chuyển đến người đọc.)

Khổ thơ cuối, GV có thể huy động sự tái tạo, sáng tạo của HS bằng cách gợi mở:

- Em thử hình dung xem lúc đó mặt mẹ như thế nào, mặt bé như thế nào? (Đáp án có thể là: Bé hào hứng, vui vẻ kể; Mẹ nhìn bé âu yếm, triu mến.)

Với bài đọc này, GV cần lưu ý đến cấu trúc ngữ pháp thơ bởi ngữ pháp thơ không phải lúc nào cũng như cú pháp lời nói thường. Lời thơ được nén lại, nên nhiều khi muốn giải mã câu thơ phải thêm từ ngữ để lấp đầy.

Tuy nhiên, không chỉ có thơ, chiến thuật làm đầy văn bản còn được sử dụng hữu hiệu trong việc dạy các văn bản văn học là văn xuôi. Có thể lấy ví dụ với bài *Mưu chú Sẻ* [2 tr.70]. Khi dạy HS đọc câu “Buổi sớm, một con Mèo chộp được một con Sẻ”, GV có thể hỏi: “Khi thấy con mèo “chộp” được con Sẻ, con có thấy lạnh người không?”. Hay với chi tiết “Thế là sẻ vụt bay đi.”, GV có thể hỏi thêm: “Em thử nghĩ xem lúc đó Sẻ nghĩ gì?”. Hoặc với chi tiết “Mèo rất tức giận”, GV có thể cho hs vẽ hoặc diễn lại, đóng kịch lại bộ mặt của Mèo lúc đó hoặc nói một câu thể hiện sự tức giận.

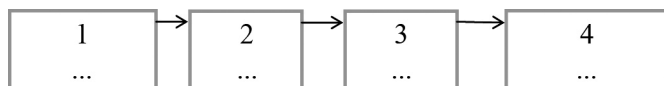
Bằng cách đó, HS được hướng dẫn để có thể được hình dung, tưởng tượng, tái tạo, lấp đầy văn bản. HS lớp 1 chưa

đủ ngôn ngữ để giải thích nhưng hoàn toàn có thể biểu thị bằng hành động, điệu bộ, cử chỉ hay hành động tô, vẽ...

Phiếu bài tập đọc hiểu cũng là cách để “vật chất hóa” sự “hiểu” của HS ra bên ngoài. Các kĩ thuật trong phiếu bài tập để khai thác thông tin bề nổi có thể là: tô, nôi, gạch dưới, vẽ,... Với bài *Chuyện ở lớp* [2 tr.100], có thể có các lệnh như: Gạch dưới từ chỉ người nghe câu chuyện, khoanh tròn vào người kể chuyện (bài trắc nghiệm), gạch chân từ ngữ về câu chuyện bạn nhỏ kể chuyện *bạn Hoa không học bài...* Hay với bài *Mưu chú Sẻ* [2 tr.70], có thể yêu cầu HS: gạch 1 gạch dưới từ ngữ thể hiện hành động của chú sẻ, hai gạch dưới hành động của Mèo...

Trong phiếu bài tập đọc hiểu cũng có thể sử dụng cách đặt câu hỏi mở đầu bằng 5W + H (who, what, where, when, why, how): Ai?, Cái gì?, Ở đâu?, Khi nào?, Tại sao?, Bằng cách nào? Cách đặt câu hỏi này có thể khai thác thông tin bề nổi ở mức độ nhận biết cũng có thể giúp HS phát triển NL đọc hiểu ở mức độ hiểu nội dung.

Trong phiếu bài tập đọc hiểu, việc sử dụng bảng biểu, sơ đồ cũng rất cần thiết. Sự tái hiện nội dung trong sơ đồ là cơ sở để đi tiếp trong quá trình tiếp nhận văn bản. Bảng biểu, sơ đồ là những “giá đỡ vật chất” để trên cơ sở đó, HS “nhập thân” vào tác phẩm, sống cùng với nhân vật, tình huống... Khi xây dựng vật liệu *Dê con trồng cải củ* (đã dẫn ở mục 2.1), chúng tôi giao nhiệm vụ cho HS: Viết đúng thứ tự các sự việc. Có thể sử dụng sơ đồ sau để giúp HS thực hiện nhiệm vụ này:



- Cải héo rũ.
- Dê con gieo hạt cải.
- Cải mọc thành cây.
- Nhỏ cải lên xem.

2.4. Hoạt động sau khi đọc

Ở giai đoạn sau khi đọc, chúng tôi huy động các chiến thuật sau: *Đặt câu hỏi, Hình dung tưởng tượng, Suy luận, Dự đoán, Kết nối, Giám sát việc hiểu của bản thân...*

Sau khi đọc xong bài, chúng tôi hướng dẫn các em tự đặt các câu hỏi hoặc trả lời các câu hỏi về những cảm nhận và ấn tượng của bài đọc. Ví dụ như:

- Em thích bài đọc này vì điểm gì?
- Em yêu thích nhất phần nào trong bài đọc?
- Còn có chỗ nào em chưa hiểu không?

Dựa trên những hướng dẫn việc tìm hiểu nội dung văn bản ở giai đoạn trong khi đọc, GV có thể gợi ý để HS dự đoán bước tiếp theo của nhân vật hay tình huống. Dựa trên những thông tin mà văn bản cung cấp, HS sẽ nêu dự đoán của mình. Cùng với câu chuyện được kể trong bài thơ *Chuyện ở lớp* [2, tr.100], HS có thể dự đoán: Ngày mai bạn nhỏ sẽ kể chuyện gì cho mẹ nghe...

Vẫn với bài đọc này, chúng tôi có thể huy động sự hình dung, tưởng tượng của các em thông qua các câu hỏi như: Em có thích bài thơ không? Hôm nay em định kể chuyện

gì với mẹ? Em thử nghĩ xem khi nghe em kể, mẹ sẽ nói với em điều gì? Hãy viết lời mẹ vào mảnh giấy hình trái tim này nhé!

Hình dung, tưởng tượng làm đầy đặn nhân vật lên, cho chúng đáng đáng hình hài, bước ra từ tác phẩm và giao tiếp với HS, thậm chí tưởng tượng còn nối dài đời sống của nhân vật khi câu chữ đã thực sự khép lại bằng kết thúc. Suy luận là chiến thuật khó hơn dự đoán vì không chỉ dựa vào những gì HS đọc được từ văn bản mà còn phải kết hợp với những kiến thức, kinh nghiệm ngoài đời mà HS đã tích lũy hoặc học hỏi được. Suy luận thực ra là sự giải thích có suy nghĩ của HS sau quá trình đọc văn bản.

Những câu hỏi có thể dùng cho chiến thuật này là:

- Em đoán...
- Em có nghĩ...

Chúng tôi đã xây dựng ngữ liệu sau cho bài học văn *oan - oat*:

Cò và Vạc

Cò và Vạc là đôi bạn thân nhưng tính nết hoàn toàn khác nhau.

Cò ngoan ngoãn, chăm chỉ. Học chẳng bao lâu, Cò đã đọc bài lưu loát, làm toán rất nhanh. Ai cũng khen.

Còn Vạc thì lười biếng, ngủ suốt ngày, chả chịu học hành gì. Cứ nghĩ đến làm toán, đọc bài là cậu sợ toát mồ hôi. Ai cũng chê cười.

Với bài đọc này, chúng tôi đặt câu hỏi: Bạn đoán xem Vạc sẽ thế nào? (Đáp án: Vạc chẳng biết đọc, chẳng biết làm toán hoặc Vạc được thầy cô và bạn bè khuyên bảo, giúp đỡ nên không còn sợ học nữa...)

Kết nối văn bản với trải nghiệm đời sống của HS là cách tri thức nền tham gia vào hoạt động sau khi đọc, làm cho thông tin trong văn bản gắn kết với cá nhân HS. Kết quả đọc cũng có thể được hiện thị bằng sự vận dụng ra bối cảnh thực tiễn gắn với việc giải quyết các nhiệm vụ đời sống theo các mức độ khác nhau. Chiến thuật kết nối văn bản với trải nghiệm đời sống của HS có thể triển khai qua hình thức câu hỏi hoặc trò chơi nhận thức hoặc vẽ tranh dựa trên cảm nhận của HS về văn bản. Những phương pháp này tạo ra sự hứng thú, tâm thế tiếp nhận tích cực, phù hợp với việc tiếp nhận văn bản, với hứng thú biểu đạt cảm nhận cuộc sống bằng tranh ảnh của HS. Chẳng hạn, chúng tôi đã xây dựng ngữ liệu bài đọc cho bài học văn *uyn - uyt* như sau:

Đã đến giờ ngủ

Tuyết tuyết, đã đến giờ đi ngủ!

Bác nông dân huyết còi giục các bạn trong trang trại.

Ut ịt, ụt ịt, lợn trả lời.

Ậm ò, ậm ò, bò trả lời.

Cạc cạc, cạc cạc vịt trả lời.

Gâu gâu, gâu gâu chó trả lời.

Suyt, đi ngủ thôi!

Bác nông dân rửa sạch bàn tay đầy dầu lượn máy kéo, chui vào màn tụyn.

Đã đến giờ đi ngủ rồi!

Với bài đọc này, chúng tôi đặt câu hỏi: Vì sao chúng ta phải đi ngủ đúng giờ? (Đáp án: Chúng ta phải đi ngủ đúng giờ để giữ gìn sức khỏe.)

3. Kết luận

Chúng tôi đã dạy thử nghiệm các bài đọc hiểu được thiết kế theo mô hình ba giai đoạn như trên tại khối tiểu học trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Thực nghiệm Khoa học Giáo dục. Điều chúng tôi nhận thấy rất rõ là HS tích cực, hào hứng tham gia vào bài học. Các

em đọc hiểu văn bản tốt, phát triển được năng lực tự học. Đây cũng là cách mà chúng tôi mong muốn hình thành ở các em chân dung người đọc tích cực, sáng tạo trong hành trình học tập của mình.

(*) *Tranh minh họa bài đọc: Họa sĩ Nguyễn Thu Hương, NXB Giáo dục Việt Nam.*

Tài liệu tham khảo

- [1] Phạm Thị Thu Hương, (2018), *Đọc hiểu và chiến thuật đọc hiểu văn bản trong nhà trường phổ thông*. NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
 [2] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2003), *Tiếng Việt 1 tập 2*, NXB Giáo dục, Hà Nội.

- [3] Nguyễn Thị Hạnh, (2002), *Dạy học đọc hiểu ở tiểu học*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
 [4] Lê Phương Nga, (2001), *Dạy học tập đọc ở tiểu học*, NXB Giáo dục, Hà Nội.

ORGANIZING COMPREHENSIVE READING TEACHING ACTIVITIES TOWARDS COMPETENCY DEVELOPMENT FOR GRADE 1 STUDENTS BASED ON THE THREE-STAGE MODEL

Thạch Thị Lan Anh

The Vietnam National Institute of Educational Sciences
 52 Lieu Giai, Ba Dinh, Hanoi, Vietnam
 Email: gau109@yahoo.com

ABSTRACT: *The competence of comprehensive reading at general schools should be expressed into learners' action ability. Therefore, learning activities should be organized to improve students' comprehensive reading competence. This activity should be started right from the beginning of primary school. Teaching comprehensive reading for grade 1 students towards the three-stage model is a new research direction, meeting the requirements of developing learners' competencies.*

KEYWORDS: *Comprehensive reading; process of teaching comprehensive reading; three-stage model.*